

Số: /VP-NC

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2021

V/v góp ý dự thảo phân công
nhiệm vụ các thành viên Ban
Chỉ đạo CCHC và nâng cao
chỉ số năng lực cạnh tranh
tỉnh Quảng Ngãi

Kính gửi: Sở Nội vụ

Theo đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 1769/SNV-CCHC ngày 10/8/2021 về việc tham gia góp ý dự thảo phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo CCHC và nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh tỉnh Quảng Ngãi, qua xem xét nội dung dự thảo quy định, Văn phòng UBND tỉnh góp ý như sau:

1. Để thuận tiện cho từng cơ quan, đơn vị xác định trách nhiệm được giao cụ thể, rõ ràng khi triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công, đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày bảng phân công nhiệm vụ theo hướng như sau:

a) Nhóm công việc hoặc trách nhiệm phải chủ trì thực hiện, xử lý trực tiếp (xử lý chính) của từng cơ quan, đơn vị tương ứng với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần trong các Chỉ số, gồm những công việc do một cơ quan, đơn vị xử lý chính hoặc công việc mà một số cơ quan, đơn vị đều thực hiện.

b) Nhóm công việc hoặc trách nhiệm làm đầu mối chủ trì theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện, kiểm tra (tổng hợp) để tham mưu cơ quan có thẩm quyền triển khai trên địa bàn tương ứng với từng tiêu chí, tiêu chí thành phần trong các Chỉ số.

2. Về cụ thể nhiệm vụ của Chánh Văn phòng UBND tỉnh:

a) Công việc cụ thể chịu trách nhiệm xử lý chính:

- **PAR INDEX:** Tiêu chí thành phần: 1.4. Công tác tuyên truyền CCHC, 1.5. Sáng kiến hoặc giải pháp mới trong cải cách hành chính, 1.6. Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao trong tiêu chí “1. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC”; tiêu chí thành phần: 3.1.1. Thực hiện quy định về ban hành TTHC theo thẩm quyền, 3.2.2. Nhập, đăng tải công khai TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia sau khi công bố, 3.2.5. Công khai TTHC trên Cổng thông tin điện tử (TTĐT) của tỉnh trong tiêu chí “3. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH”.

- **SIPAS:** Không có.

- **PAPI:** Chỉ tiêu 8.1: Sử dụng cổng thông tin điện tử của chính quyền địa phương (*chỉ chịu trách nhiệm chính đối với việc sử dụng Trang chủ Cổng thông tin điện tử của tỉnh*) trong chỉ số nội dung “8. Quản trị điện tử”.

- **PCI:** 02 chỉ tiêu: 3.11. Điểm số về độ mở và chất lượng trang web của tỉnh và

Riêng đối với chỉ tiêu 3.12. Tỷ lệ Doanh nghiệp truy cập vào website của tỉnh thuộc chỉ số 3 thì Văn phòng UBND tỉnh không thể thống kê được, nên không kiểm soát được nội dung này.

b) Công việc đầu mỗi chủ trì theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện, kiểm tra:

- **PAR INDEX:** Tiêu chí thành phần 1.6. Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; tiêu chí 3. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH.

- **SIPAS:** 8.1.1. Chỉ số hài lòng về tiếp cận dịch vụ; 8.1.2. Chỉ số hài lòng về tổ chức giải quyết TTHC; 8.1.3. Chỉ số hài lòng về công chức giải quyết TTHC; 8.1.4. Chỉ số hài lòng về kết quả giải quyết TTHC; 8.1.5. Chỉ số hài lòng về việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị liên quan đến TTHC.

- **PAPI:** Chỉ số nội dung 5: Thủ tục hành chính công; chỉ tiêu 8.3: Phục vụ của chính quyền qua cổng thông tin điện tử trong chỉ số nội dung “8. Quản trị điện tử”.

- **PCI:** Chỉ tiêu “Thủ tục (thay đổi) ĐKDN: Thủ tục được niêm yết công khai (%)” trong chỉ số “1. Chi phí gia nhập thị trường”; 04 chỉ tiêu: DN không phải đi lại nhiều lần để hoàn tất thủ tục (%); Thủ tục giấy tờ đơn giản (%); Phí, lệ phí được niêm yết công khai (%); Thời gian thực hiện TTHC được rút ngắn hơn so với quy định(%) trong chỉ số “4. Chi phí thời gian để thực hiện các quy định của Nhà nước”; chỉ tiêu: Tình trạng những nhiều khi giải quyết TTHC cho DN là phổ biến (% Đồng ý) trong chỉ số “5. Chi phí không chính thức”; 02 chỉ tiêu: DNNN thuận lợi hơn trong việc thực hiện các TTHC (% Đồng ý); DN FDI thuận lợi hơn trong thực hiện các TTHC (% Đồng ý) trong chỉ số “6. Cạnh tranh bình đẳng”.

Trên đây là ý kiến góp ý của Văn phòng UBND tỉnh, đề nghị Sở Nội vụ tổng hợp trình cấp có thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- VPUB: CVP, PCVP, KSTTHC, HCTC, CBTH;
- Lưu VT, NCbdv419.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Phạm Xuân Duệ

